

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/7/2026
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển
Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh**

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ ba khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh;

Căn cứ Chương trình hành động số 34-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh;

Căn cứ Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động số 34-CTr/TW;

Căn cứ Công văn số 712-CV-ĐU ngày 19/8/2026 của Đảng ủy xã Tân Đoàn về việc triển khai thực hiện các Chương trình hành động số 47-CTr/TU, số 48-CTr/TU và số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Chương trình hành động số 50-CTr/TU phù hợp với điều kiện thực tế của xã Tân Đoàn.

Là địa bàn xã miền núi không có biển, không trực tiếp triển khai các nhiệm vụ khai thác tài nguyên biển, kinh tế biển hoặc quản lý biển, đảo. Việc thực hiện Kế hoạch tập trung vào những nhiệm vụ có liên quan và đóng góp gián tiếp cho phát triển quốc gia biển mạnh, nhất là phát triển kinh tế địa phương, lưu thông hàng hóa, bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai, chuyển đổi số, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao nhận thức của Nhân dân.

Phát huy tiềm năng, lợi thế của xã về đất đai, sản xuất nông, lâm nghiệp, các sản phẩm đặc trưng và vị trí kết nối với các địa bàn trong tỉnh; từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực sản xuất, khả năng liên kết tiêu thụ và tham gia chuỗi cung ứng hàng hóa trong nước.

Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, thôn, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường, phòng chống thiên tai và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Chương trình hành động số 50-CTr/TU; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của UBND xã và điều kiện thực tế của địa phương.

Không dàn trải, không hình thức; ưu tiên các nhiệm vụ thiết thực, có khả năng thực hiện, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai của xã.

Bảo đảm sự phối hợp giữa UBND xã với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân trong quá trình thực hiện.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc và nội dung vượt thẩm quyền.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình hành động số 50-CTr/TU phù hợp với địa bàn xã miền núi không có biển; tập trung phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tăng cường kết nối lưu thông hàng hóa với các địa phương trong tỉnh và các tỉnh, thành phố ven biển; bảo vệ tài nguyên, môi trường, rừng và chủ động phòng chống thiên tai; góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể

100% cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, các thôn và các tổ chức liên quan được tuyên truyền, quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Chương trình hành động số 50-CTr/TU.

Hằng năm, tổ chức hoặc lồng ghép ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia và vai trò của Lạng Sơn trong kết nối hàng hóa với các trung tâm kinh tế, cảng biển của cả nước.

Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh; khuyến khích áp dụng công nghệ, chuyển đổi số, thương mại điện tử và truy xuất nguồn gốc sản phẩm phù hợp với điều kiện thực tế.

Hằng năm, xây dựng và triển khai các nhiệm vụ bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo vệ nguồn nước, thu gom và xử lý rác thải, vệ sinh môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, tệ nạn xã hội; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền các nội dung cơ bản của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Chương trình hành động số 50-CTr/TU đến cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân.

Tuyên truyền làm rõ vai trò của Lạng Sơn trong chuỗi liên kết kinh tế của cả nước; vị trí kết nối hàng hóa giữa các địa phương, cửa khẩu, trung tâm logistics, khu công nghiệp và cảng biển; qua đó nâng cao nhận thức về trách nhiệm của địa phương không có biển trong đóng góp vào phát triển kinh tế biển quốc gia.

Đổi mới hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, các nền tảng số và mạng xã hội phù hợp; bảo đảm nội dung chính xác, thiết thực, dễ hiểu.

Lồng ghép tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền quốc gia, bảo vệ biên giới, bảo vệ tài nguyên và môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và xây dựng nếp sống văn minh, thân thiện với môi trường.

2. Phát triển kinh tế, nâng cao khả năng kết nối và tham gia chuỗi cung ứng

Rà soát, phát huy lợi thế về sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, sản phẩm đặc trưng và các ngành nghề phù hợp; khuyến khích sản xuất theo hướng an toàn, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu, bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc.

Hỗ trợ, hướng dẫn hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, chuyển đổi số, tiêu chuẩn chất lượng và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến khích liên kết giữa người sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp thu mua, cơ sở chế biến và đơn vị phân phối; từng bước mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong tỉnh, trong nước và kết nối với các trung tâm logistics, khu công nghiệp, địa phương ven biển khi có điều kiện.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đúng quy định về chất lượng hàng hóa, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, nguồn gốc sản phẩm và nghĩa vụ thuế.

Lồng ghép mục tiêu phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, tiết kiệm năng lượng, giảm chất thải và sử dụng hiệu quả các nguồn lực vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

3. Đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tăng cường sử dụng các nền tảng số trong giải quyết thủ tục hành chính, trao đổi công việc, tuyên truyền, cung cấp thông tin và tương tác với người dân, doanh nghiệp.

Hướng dẫn người dân, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, bán hàng, thanh toán không dùng tiền mặt, quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc và kết nối thị trường.

Khuyến khích áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông, lâm nghiệp, bảo quản, sơ chế, chế biến sản phẩm và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước.

Từng bước xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý sản xuất, môi trường, đất đai, rừng, phòng chống thiên tai và các lĩnh vực khác theo hướng đồng bộ, chính xác, bảo đảm an toàn thông tin.

4. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân không khai thác, sử dụng trái phép tài nguyên; thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải theo quy định; hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần.

Tổ chức các hoạt động vệ sinh môi trường, chỉnh trang đường làng, ngõ xóm, khu dân cư; duy trì các tuyến đường tự quản, khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp.

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng; tuyên truyền phòng cháy, chữa cháy rừng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi phá rừng, khai thác lâm sản trái phép và gây ô nhiễm môi trường.

Chủ động rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét, ngập úng, cháy rừng và các loại hình thiên tai khác; xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả theo phương châm “bốn tại chỗ”.

Lồng ghép nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ nguồn nước, sử dụng tiết kiệm năng lượng và phát triển sinh kế bền vững trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

5. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; thực hiện tốt công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân.

Nắm chắc tình hình địa bàn, dân cư, an ninh nông thôn và an ninh mạng; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, ma túy, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy vai trò của tổ tự quản, tổ hòa giải, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và người có uy tín trong cộng đồng.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tích cực tham gia bảo vệ đường biên, mốc giới, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển.

6. Tăng cường phối hợp, liên kết và huy động nguồn lực

Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức liên quan để triển khai các nhiệm vụ phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai.

Huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp từ ngân sách nhà nước, chương trình mục tiêu, nguồn xã hội hóa và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

Ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ cấp thiết, có tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, phát triển hạ tầng thiết yếu, chuyển đổi số và nâng cao năng lực sản xuất.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, trong phạm vi dự toán được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng dự toán kinh phí, gửi bộ phận tài chính - kế toán tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, liên kết tiêu thụ, bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; hướng dẫn các thôn, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh thực hiện nhiệm vụ phù hợp.

Theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo yêu cầu; phối hợp chuẩn bị các hội nghị, cuộc họp và tài liệu tuyên truyền liên quan.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết, các Chương trình hành động và Kế hoạch; phối hợp tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, nền tảng số; lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và trách nhiệm của địa phương không có biển trong các hoạt động cộng đồng.

3. Công an xã

Chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, tệ nạn xã hội; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và phối hợp tuyên truyền pháp luật trên địa bàn.

4. Ban Chỉ huy quân sự xã

Tham mưu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; phối hợp thực hiện công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và bảo đảm an toàn cho Nhân dân.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Kế hoạch; vận động tham gia phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, bảo vệ rừng và giữ gìn an ninh trật tự; thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo quy định.

Tổ chức phổ biến Kế hoạch đến Nhân dân; chủ động xây dựng nội dung thực hiện phù hợp với tình hình thôn; vận động Nhân dân phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng chống thiên tai và chấp hành pháp luật; định kỳ báo cáo kết quả về UBND xã.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế, chủ động triển khai các nội dung phù hợp; thực hiện nghiêm quy định về sản xuất, kinh doanh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an ninh trật tự và chuyển đổi số.

1. Các bộ phận chuyên môn, Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, các thôn, cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã trước ngày (15/11) hằng năm để tổng hợp.

3. UBND xã tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, các thôn kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, giải quyết hoặc tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã Tân Đoàn thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW. Đề nghị các bộ phận chuyên môn, các thôn, cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

- UBND tỉnh Lạng Sơn (b/c);
- TT ĐU, HĐND xã (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Phòng KT, VH-XH xã;
- Công an xã, Ban CHQS xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

Đàm Đức Thuận

